TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HSST
Ngày 05-02- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông: Đỗ Minh
2.Ông: Trần Đình Đậu
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1, tỉnh Phú Thọ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 47/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với:

1.Bị cáo: Họ và tên: **Vũ Trưởng T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1981 tại tỉnh Phú Thọ; nơi ĐKTT: Khu H Quốc Vương, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vũ T Chung (đã chết); con bà: Tạ Thị Khởi, sinh năm 1949; Vợ: Phạm Thị Thu Hằng, sinh năm 1980; Con: 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 317/HSST ngày 24/11/2009, Tòa án nhân dân T phố Việt Trì xử phạt bị cáo Vũ Trưởng T 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí hình sự, án phí dân sự ngày 11/8/2010. Bị cáo chưa chấp hành xong khoản tiền bồi thường 2.900.000đ đối với 01 bị hại;

Nhân thân: 03:

+ Bản án số 15/HSST ngày 22/01/2003 của Tòa án nhân dân T phố Việt Trì xử phạt Vũ Trưởng T 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, trị giá tài sản trộm cắp: 37.891.000đ. Buộc bị cáo phải bồi thường cho 04 bị hại tổng số tiền: 18.524.500đ. T đã chấp hành xong hình phạt chính

ra trại ngày 04/4/2004, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/6/2003. Đối với phần án phí dân sự và tiền thu hồi sung công, ngày 01/9/2011 Chi cục thi hành án dân sự T phố Việt Trì đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án. Đối với khoản tiền bồi thường cho 04 bị hại, thời hiệu thi hành án bản án đã hết, nên xác định T đã chấp hành xong Bản án (phần dân sự);

+ Bản án số 34/2005/HSST ngày 03/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Vũ Trưởng T 09 tháng tù về tội Không tố giác tội phạm. T đã chấp hành xong hình phạt chính ra trại ngày 21/01/2006, chấp hành xong án phí ngày 01/09/2005;

+ Ngày 23/6/2011 Chủ tịch Ủy ban nhân dân T phố Việt Trì ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. T chấp hành xong ngày 01/7/2013;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/9/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

2. *Bị cáo*: Họ và tên: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984 tại tỉnh Phú Thọ; (tên gọi khác: Không); nơi ĐKTT: Thôn Xóm Lâm, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn Chiến, sinh năm 1960; con bà: Trần Thị Sen, sinh năm 1960 (đã chết); Vợ: Đặng Thị Vân, sinh năm 1984; Con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 03:

+ Bản án số 147/2012/HSST ngày 26/11/2012 của Tòa án nhân dân T phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo H 01 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS, trị giá tài sản 11.000.000đ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ra trại ngày 20/11/2013 và án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 6/2013;

+ Bản án số 21/2015/HSST ngày 18/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Mạnh H 09 tháng tù về tội Đánh bạc và phạt bổ sung 3.000.000đ. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính ra trại ngày 10/9/2015, chấp hành xong án phí và các quyết định khác của Bản án ngày 11/7/2016;

+ Quyết định số 15/QĐ-TA ngày 19/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng. H đã chấp hành xong ngày 26/11/2017;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 25/9/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an phường Việt Trì triệu tập Vũ Trưởng T, sinh ngày 15/9/1981, hộ khẩu thường trú: Khu H Quốc Vương, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, chỗ ở hiện nay: Tổ 3, khu Vân Cơ, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ đến trụ sở Công an phường Việt Trì làm việc. Cơ quan Công an tiến hành lấy mẫu nước tiểu niêm phong giám định và test nước tiểu đối với T, kết quả: T dương tính với ma túy, loại Heroine. Tại chỗ T khai nhận: Bản thân là người đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone nhưng đã tự ý chấm dứt điều trị từ ngày 05/4/2025. Ngày 24/9/2025, T đã sử dụng ma túy, loại Heroine bằng hình thức tiêm trực tiếp vào cơ thể. Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản sự việc đối với Vũ Trưởng T, tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng đã qua sử dụng, số imei 353286075608693 kèm 01 sim số 0964.000.148.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Trưởng T khai nguồn gốc ma túy Heroine sử dụng ngày 24/9/2025 như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên T gọi điện thoại từ số thuê bao 0964.000.148 đến số 0986.341.944 của Nguyễn Mạnh H – Sinh ngày 17/7/1984 trú tại thôn Xóm Lâm, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine. H đồng ý và hẹn T tại khu vực đoạn đường dân sinh thuộc xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ để mua bán ma túy. T đi taxi từ nhà đến điểm hẹn, xuống xe đợi H. Một lúc sau, H đi xe đạp điện đến, T đưa cho H 500.000đ, H cầm tiền và đưa lại cho T 01 gói nilon màu đen, bên trong có chứa ma túy Heroine rồi đi về. T cầm gói ma túy Heroine đi tìm chỗ vắng người và sử dụng hết cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Vũ Trưởng T, Cơ quan điều tra đã làm rõ như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Mạnh H đang đi bộ tại lề đường Lê Xoay thuộc thôn Đội Cấn, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ tiến hành mời H về làm việc. Tại chỗ, Cơ quan điều tra đã kiểm tra và thu giữ tại túi quần bên trái H đang mặc: 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, có viền kẻ màu đỏ bên trong có chứa 01 gói nilon màu đen có chứa chất bột cục màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm, có viền kẻ màu đỏ bên trong túi nilon có chứa: 03 gói nilon màu đen bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. H khai nhận đây là ma túy heroine H tàng trữ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản sự việc đối với H, thu giữ niêm phong mẫu nước tiểu để đi giám định, ngoài ra, còn tạm giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh xám đã qua sử dụng, số imei 353954105201165, kèm 01 sim số: 0986.341.944. Tại cơ quan điều tra, H đã thừa nhận hành vi bán ma túy cho T như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại thôn xóm Lâm, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ, quá trình khám xét thu giữ tại tủ đựng

quần áo phòng ngủ của H: 01 cân điện tử màu xanh trắng có chữ "DIGITAL SCALE" đã cũ; 01 cân điện tử màu đen đã cũ, có nắp đậy, mặt trong nắp đậy có chữ "INSTRUCTION", trên bề mặt đĩa cân có bám dính chất bột màu trắng.

Ngày 26/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định mẫu vật thu được của Nguyễn Mạnh H.

Tại Bản kết luận giám định số: 2289/KL-KTHS ngày 01/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- Chất bột cục màu trắng bên trong 01 gói nilon màu đen, chứa trong 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm bịt kín, có viền kẻ màu đỏ gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,194 gam, loại Heroine.

- Chất bột cục màu trắng bên trong 03 gói nilon màu đen và 01 gói nilon màu trắng, 04 gói nilon này được để trong 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm bịt kín, có viền kẻ màu đỏ gửi giám định là ma túy, có khối lượng lần lượt là: 0,266 gam; 0,235 gam; 0,420 gam; 0,962 gam loại Heroine.

- Chất bột cục màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa cân điện tử màu đen đã cũ, có nắp đậy, bên trong nắp đậy có chữ "INSTRUCTION", gửi giám định là ma túy, loại Heroine, không xác định được khối lượng chất bám dính do tồn tại ở dạng vết.

** Heroine (hay Heroin): Số thứ tự 09, Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Hoàn lại 0,130 gam, 0,169gam, 0,208 gam, 0,342gam, 0,798 gam chất bột cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3 2119548; 01 cân điện tử màu đen đã cũ có nắp đậy bên trong nắp đậy có chữ "instruction" cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3 2119546.

Ngày 26/9/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định mẫu nước tiểu thu của Vũ Trưởng T và Nguyễn Mạnh H. Tại bản kết luận giám định số 2210/KL-KTHS ngày 27/9/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Vũ Trưởng T và Nguyễn Mạnh H tìm thấy chất ma túy, loại Morphine.

Morphine là sản phẩm chuyển hóa của heroine trong cơ thể con người.

Morphine: Số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Heroine: Số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Về nguồn gốc số ma túy H bán cho T và nguồn gốc số ma túy H bị Cơ quan điều tra thu giữ ngày 24/9/2025, H khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/9/2025, H sử dụng điện thoại di động Nokia, số thuê bao khuyến mại (không nhớ số thuê bao) gọi điện thoại cho người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ, H lưu trong điện thoại là: "Laydo" hỏi mua của người này 1.000.000đ tiền ma túy Heroine, người này đồng ý và hẹn H tại khu vực đầu cầu

Vĩnh Thịnh thuộc địa phận tỉnh Phú Thọ để mua bán ma túy. H đi ra điểm hẹn, gặp và đưa cho người đàn ông 1.000.000đ, người này cầm tiền rồi đưa lại cho H 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu đen. Trên đường về, H làm rơi mất chiếc điện thoại Nokia đã liên lạc để mua ma túy trước đó. Sau khi về nhà, H lấy ra một phần ma túy Heroine sử dụng cho bản thân. Số ma túy còn lại H chia T 06 gói, ngày 24/9/2025, khi T đặt vấn đề hỏi mua ma túy, H đã bán cho T 01 gói Heroine với giá 500.000đ, 05 gói còn lại bị Cơ quan Công an thu giữ khi kiểm tra đối với H ngày 25/9/2025. Số tiền bán ma túy cho T, H đã chi tiêu hết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh H và Vũ Trưởng T đã T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo H là người nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên bán ma túy để phục vụ nhu cầu sử dụng ma tuý của bản thân và kiếm tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo T là người nghiện ma túy nên đã mua ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vũ Trưởng T là người có nhân thân xấu, bị cáo từng 3 lần bị Tòa án nhân dân T phố Việt Trì và Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử về các tội Trộm cắp tài sản, không tố giác tội phạm:

Bản án số 15/HSST ngày 22/01/2003 của Tòa án nhân dân T phố Việt Trì xử phạt Vũ Trưởng T 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, trị giá tài sản trộm cắp: 37.891.000đ. Buộc bị cáo phải bồi thường cho 04 bị hại tổng số tiền: 18.524.500đ. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/6/2003. Đối với phần án phí dân sự và tiền thu hồi sung công, ngày 01/9/2011 Chi cục thi hành án dân sự T phố Việt Trì đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án. Đối với khoản tiền bồi thường cho 04 bị hại, qua xác minh tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Phú Thọ không thụ lý các khoản bồi thường trên. Căn cứ Điều 21 Pháp lệnh thi hành án dân sự năm 1993, thời hiệu thi hành án bản án đã hết, nên xác định T đã chấp hành xong Bản án (phần dân sự). Do đó, xác định Bản án số 15/HSST ngày 22/01/2003 đã được xóa án tích.

Bản án số 34/2005/HSST ngày 03/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt Vũ Trưởng T 09 tháng tù về tội Không tố giác tội phạm. T đã chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của Bản án ngày 21/01/2006. Do đó, xác định Bản án số 34/HSST ngày 03/6/2005 đã được xóa án tích.

Bản án số 317/HSST ngày 24/11/2009, Tòa án nhân dân T phố Việt Trì xử phạt bị cáo Vũ Trưởng T 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS, trị giá tài sản trộm cắp 8.297.500đ. Buộc T phải bồi thường cho 03 bị hại với tổng số tiền: 3.585.000đ.

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí hình sự, án phí dân sự ngày 11/8/2010. Đối với khoản tiền bồi thường cho 03 bị hại, quá trình xác minh thể hiện: Đối với 02 bị hại: Qua kiểm tra sổ sách tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 tỉnh Phú Thọ không thụ lý khoản tiền bồi thường trên. Đối với 01 bị hại còn lại: Ngày 22/01/2010, Chi cục THADS T phố Việt Trì ra quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu, khoản tiền phải thi hành án là 2.900.000đ. Đến ngày 24/5/2011, Chi cục Thi hành án dân sự T phố Việt Trì ra Quyết định trả lại đơn yêu cầu thi hành án, lý do không có điều kiện thi hành án. Sau khi Chi cục thi hành án dân sự trả lại đơn đến thời điểm cơ quan điều tra xác minh thi hành án đối với T chưa phát sinh việc người bị hại tiếp tục yêu cầu thi hành án, chưa xác định T có tài sản để thi hành tiếp hay không? Mặt khác Luật thi hành án dân sự 2008 không quy định về thời hiệu thi hành án nên nghĩa vụ thi hành khoản tiền bồi thường này chưa kết thúc. Vì vậy, xác định T chưa chấp hành xong nghĩa vụ của Bản án 317. Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H là người có nhân thân xấu, bị cáo từng bị Tòa án nhân dân T phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử về tội Trộm cắp tài sản và tội Đánh bạc, tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án vào năm 2016.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh xám đã qua sử dụng, số imei 353954105201165, kèm 01 sim số: 0986.341.944 (của Nguyễn Mạnh H) sử dụng để liên lạc bán ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng đã qua sử dụng, số imei 353286075608693 kèm 01 sim số 0964.000.148 (của Vũ Trưởng T) sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- 01 cân điện tử màu xanh trắng có chữ "DIGITAL SCALE" đã cũ;

- 01 cân điện tử màu đen đã cũ, có nắp đậy, mặt trong nắp đậy có chữ "INSTRUCTION", trên bề mặt đĩa cân có bám dính chất bột màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3 2119546.

- 01 túi niêm phong dán kín mã số PS3 2119548 bên trong hoàn trả 0,130 gam, 0,169 gam, 0,208 gam, 0,342 gam, 0,798 gam chất bột cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Hiện số vật chứng và tài sản trên được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Phú Thọ.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định: Nguyễn Mạnh H không có tài sản gì có giá trị ngoài những đồ dùng sinh hoạt cá nhân và chiếc điện thoại bị Cơ quan điều tra thu giữ. Vũ Trưởng T đang sống cùng vợ con trong căn nhà cấp 4 xây trên diện tích đất 110m2 tại tổ 3, khu Vân Cơ, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ, là tài sản chung hai vợ chồng.

Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 19/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Mạnh H về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, Vũ Trưởng T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố. Thừa nhận Bản kết luận giám định số 2289/KL-KTHS ngày 01/10/2025 và bản kết luận giám định số 2210/KL-KTHS ngày 27/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là đúng.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm "Tội Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Vũ Trưởng T phạm "Tội sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H;

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Vũ Trưởng T

Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 45 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2025; Xử phạt bị cáo Vũ Trưởng T 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2025

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong dán kín mã số PS3 2119548 bên trong hoàn trả 0,130 gam, 0,169 gam, 0,208 gam, 0,342 gam, 0,798 gam chất bột cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim số: 0986.341.944 (của Nguyễn Mạnh H); 01 sim số 0964.000.148 (của Vũ Trưởng T); 01 cân điện tử màu xanh trắng có chữ "DIGITAL SCALE" đã cũ; 01 cân điện tử màu đen đã cũ, có nắp đậy, mặt trong nắp đậy có chữ "INSTRUCTION";

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng đã qua sử dụng, số imei 353286075608693 (của Vũ Trưởng T);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh xám đã qua sử dụng, số imei 353954105201165 (của Nguyễn Mạnh H).

- Truy thu số tiền 500.000đ của Nguyễn Mạnh H là tiền do phạm tội mà có.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho các bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/9/2025, tại khu vực đường dân sinh thuộc xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ, bị cáo H đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine với giá 500.000đ cho bị cáo T. Bị cáo T đã sử dụng hết cho bản thân (không xác định được khối lượng ma túy). Đến 16 giờ 30 phút ngày 25/9/2025, tại khu vực đường Lê Xoay thuộc xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành kiểm tra bị cáo H, thu giữ tại túi quần bên trái bị cáo H đang mặc 05 gói ma túy có tổng khối lượng: 0,194 gam + 0,266 gam + 0,235 gam + 0,420 gam + 0,962 gam = 2,077 gam heroine mục đích để bán và sử dụng cho bản thân. Vì gói bán ma túy cho bị T không xác định được khối lượng nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 05 gói ma túy có tổng khối lượng 2,077 gam heroine về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 25/9/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an phường Việt Trì tiến hành triệu tập Vũ Trưởng T đến cơ quan điều tra để làm việc, lấy mẫu nước tiểu xét

nghiệm, kết quả: T dương tính với ma túy loại morphine, morphine là sản phẩm chuyển hóa của heroine trong cơ thể con người. T thừa nhận hành vi mua ma túy của Nguyễn Mạnh H về sử dụng cho bản thân ngày 24/9/2025. Bản thân Vũ Trưởng T đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Do đó, hành vi của Vũ Trưởng T đủ yếu tố cấu T tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và tính mạng, sức khỏe con người, sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc. Bị cáo đã T niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Các bị cáo nhân thân xấu. Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo T tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, hành vi phạm tội của bị cáo H là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo T là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo xâm phạm chế độ độc quyền chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện. Ma túy là nguyên nhân chính đã đến nhiều tệ nạn xã hội gây mất an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng sức khỏe của con người, sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo T công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định. nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh xám đã qua sử dụng, số imei 353954105201165 thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh H: Đây là vật chứng của vụ án. Bị cáo sử dụng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại này.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng đã qua sử dụng, số imei 353286075608693 thu giữ của bị cáo T: Đây là vật chứng của vụ án. Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 cân điện tử màu xanh trắng có chữ "DIGITAL SCALE" đã cũ và 01 cân điện tử màu đen đã cũ, có nắp đậy, mặt trong nắp đậy có chữ "INSTRUCTION" cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3 2119546: Đây không là vật chứng vụ án và là tài sản của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận không sử dụng để cân ma túy. Bị cáo H không đề nghị trả lại cho bị cáo, tài sản này không còn giá trị sử dụng, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 sim số 0964.000.148 thu giữ của bị cáo T và 01 sim số: 0986.341.944 của Nguyễn Mạnh H: Đây là vật chứng của vụ án. Các bị cáo sử dụng sim số này để liên lạc mua bán ma túy cho nhau. Vật chứng này không có giá trị sử dụng, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 túi niêm phong dán kín mã số PS3 2119548 bên trong hoàn trả 0,130 gam, 0,169 gam, 0,208 gam, 0,342 gam, 0,798 gam chất bột cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định: Đây là vật chứng của vụ án

- Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo H bán ma túy cho bị cáo T: Đây là vật chứng của vụ án và là số tiền bị cáo H bán ma túy mà có. Do số tiền này H đã tiêu sài cá nhân hết nên cần truy thu số tiền này để sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H: Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xác định được người đàn ông như bị cáo đã khai nên chưa xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Mạnh H, quá trình điều tra xác định H không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Nên cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 16/12/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Mạnh H về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền.

Đối với 01 chiếc xe đạp điện màu trắng H sử dụng để đi bán ma túy ngày 24/9/2025, do H mượn của một người không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

Đối với người đàn ông lái xe taxi chở T sang khu vực xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ để đi mua ma túy ngày 24/9/2025, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

[3] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp. Đối hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đúng so với hành vi phạm tội, nhân thân và thái độ của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 256a, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với bị cáo Vũ Trưởng T

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Vũ Trưởng T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[1]. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2025; Xử phạt bị cáo Vũ Trưởng T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2025

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo .

[2]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xanh xám đã qua sử dụng, số imei 353954105201165 thu giữ của Nguyễn Mạnh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng đã qua sử dụng, số imei 353286075608693 thu giữ của bị cáo Vũ Trưởng T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong dán kín mã số PS3 2119548 bên trong hoàn trả 0,130 gam, 0,169 gam, 0,208 gam, 0,342 gam, 0,798 gam chất bột cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim số: 0986.341.944 thu giữ của bị cáo H; 01 sim số 0964.000.148 thu giữ của bị cáo T; 01 cân điện tử màu xanh trắng có chữ "DIGITAL SCALE" đã cũ và 01 cân điện tử màu đen đã cũ, có nắp đậy, mặt trong nắp đậy có chữ "INSTRUCTION", cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong mã số PS3 2119546

- Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng của bị cáo H.

(Vật chứng trên đang tạm giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Phú Thọ theo biên bản bàn giao ngày 22/01/2026 giữa Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công tỉnh Phú Thọ với Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Phú Thọ)

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Mạnh H và bị cáo Vũ Trưởng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 – Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS – Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 1 - tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tùng